

KẾ HOẠCH Cải cách hành chính nhà nước xã Triệu Độ năm 2024

Thực hiện Kế hoạch số 250/KH-UBND ngày 22/12/2023 của UBND tỉnh về Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước tỉnh Quảng Trị năm 2024, Kế hoạch số 10/KH-UBND ngày 19 tháng 1 năm 2024 của UBND huyện Triệu Phong về Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước huyện Triệu Phong năm 2024, UBND xã Triệu Độ ban hành Kế hoạch cải cách hành chính (viết tắt là CCHC) xã Triệu Độ năm 2024, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Cụ thể hóa mục tiêu, các nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu trong Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2030 của Chính phủ; Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 04/11/2021 của Tỉnh ủy Quảng Trị về đẩy mạnh CCHC tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021-2025, Kế hoạch số 36-KH/HU ngày 24/12/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Triệu Phong về thực hiện Nghị quyết số 01-NQ/TU, ngày 04/11/2021 của Tỉnh ủy Quảng Trị về đẩy mạnh CCHC tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021-2025, Quyết định số 3111/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của UBND huyện về ban hành Kế hoạch CCHC nhà nước huyện Triệu Phong giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch CCHC xã Triệu Độ giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.

Khắc phục những tồn tại hạn chế trong công tác CCHC của xã; nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và Trả kết quả xã; giải quyết tốt các thủ tục hành chính liên quan đến người dân, doanh nghiệp trên địa bàn.

Tiếp tục duy trì và nâng cao thứ hạng Chỉ số CCHC, đẩy mạnh triển khai các mô hình, giải pháp mới, sáng tạo; đồng thời tiếp thu, học tập, vận dụng phù hợp giải pháp, cách làm hay, có hiệu quả của các cơ quan, đơn vị, địa phương khác.

2. Yêu cầu

- UBND xã dựa trên cơ sở tình hình thực tế của địa phương tiếp tục xác định: Đẩy mạnh công tác CCHC, trong đó cải cách thủ tục hành chính và chuyển đổi số là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên đề tổ chức, triển khai thực hiện và gắn với các chỉ tiêu, nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương và nhiệm vụ chính trị của đơn vị.

- Đổi mới tư duy, lề lối làm việc, xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu địa phương trong triển khai các nhiệm vụ CCHC năm 2024; kịp thời đôn đốc, hướng dẫn và tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn trong quá trình tổ chức thực hiện.

- Bố trí đủ nguồn lực, kinh phí thực hiện và có giải pháp triển khai cụ thể để đảm bảo tính khả thi của Kế hoạch này.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Công tác chỉ đạo điều hành

- Chỉ đạo, điều hành tiếp tục triển khai Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021 -2030 theo quy định của Chính phủ, hướng dẫn của Sở Nội vụ.

- Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính, các văn bản chỉ đạo, điều hành công tác cải cách hành chính, các văn bản, kế hoạch có liên quan đúng thời gian, đảm bảo chất lượng về nội dung và tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác CCHC theo kế hoạch đã đề ra.

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền CCHC thông qua các phương tiện thông tin đại chúng và các cuộc thi tìm hiểu về Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2030, các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, của tỉnh, huyện, sở ban ngành về công tác CCHC giai đoạn 2021-2025 và năm 2023.

- Tiếp tục thực hiện các biện pháp, giải pháp nhằm cải thiện, nâng cao Chỉ số cải cách hành chính và mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cơ quan.

- Gắn kết quả CCHC với công tác thi đua, khen thưởng; kịp thời biểu dương, khen thưởng các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong thực hiện các nhiệm vụ về CCHC.

- Đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra việc thực hiện giờ giấc làm việc, công tác CCHC; việc thực hiện nhiệm vụ của các bộ phận chuyên môn nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện nhiệm vụ được giao và chấn chỉnh việc chấp hành kỷ luật và kỷ cương trong bộ máy hành chính.

- Thực hiện việc ký cam kết giữa Chủ tịch UBND xã với Chủ tịch UBND huyện trong việc thực hiện các nhiệm vụ CCHC.

- Tổ chức đối thoại giữa UBND xã với người dân nhằm giải quyết những vướng mắc, khó khăn về TTHC, khiếu nại, tố cáo... ; khảo sát đo lường mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về sự phục vụ của cơ quan hành chính.

2. Cải cách thể chế, theo dõi thi hành pháp luật

- Nâng cao chất lượng công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính đồng bộ, khả thi, minh bạch, ổn định và phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

- Thực hiện kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật để phát hiện, xử lý những quy định mâu thuẫn, chồng chéo hoặc không còn phù hợp với thực tiễn, trái pháp luật; kịp thời sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

- Triển khai thực hiện hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật kỳ 2019-2023 đảm bảo tiến độ và chất lượng; Công khai, minh bạch văn bản QPPL; xây dựng, bổ sung hoàn thiện các cơ chế, chính sách của ngành và địa phương tạo động lực cho phát triển.

- Thực hiện theo dõi thi hành pháp luật; kịp thời xử lý hoặc kiến nghị xử lý các vấn đề mới phát sinh trong tổ chức thi hành pháp luật.

- Thực hiện hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn. Kịp thời triển khai, phổ biến các văn bản QPPL đến cán bộ, công chức và nhân dân biết, thực hiện đúng pháp luật; xử lý hoặc kiến nghị xử lý các vấn đề mới phát sinh trong tổ chức thi hành pháp luật, đặc biệt gắn kết với quá trình xây dựng, hoàn thiện pháp luật.

3. Cải cách thủ tục hành chính

- Kịp thời cập nhật các TTHC mới được ban hành, rà soát, đề nghị cắt giảm các TTHC hết hiệu lực; niêm yết công khai TTHC tại Bảng niêm yết công khai ở Bộ phận TN&TKQ xã và trên Cổng thông tin điện tử xã tạo điều kiện thuận lợi cho cá nhân, tổ chức tiếp cận, thực hiện và giám sát việc thực hiện thủ tục hành chính.

- ứng dụng công nghệ số để cải tiến quy trình, thủ tục của cơ quan hành chính. Thực hiện tiếp nhận và giải quyết các TTHC trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia và Cổng Dịch vụ công tỉnh, thanh toán trực tuyến trong giải quyết TTHC.

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC và Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

- Rà soát, kiện toàn, nâng cao chất lượng hoạt động của Bộ phận TN&TKQ xã, tăng tỷ lệ hồ sơ sớm và đúng hạn, hạn chế hồ sơ trễ hạn.

- Thực hiện số hóa thành phần hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC theo đúng quy định của Chính phủ tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP, gắn việc số hóa với việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức trong quá trình tiếp nhận, giải quyết TTHC; 100% UBND các xã, thị trấn thực hiện đảm bảo kết quả việc thực hiện chứng thực bản soa điện tử từ bản chính.

- Nâng cao trình độ, năng lực và thái độ làm việc của cán bộ, công chức trực tiếp thực hiện TTHC. Rà soát, kiện toàn, nâng cao chất lượng hoạt động Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND xã.

- Tập trung rà soát và cấu trúc lại quy trình, cắt giảm, đơn giản hoá TTHC trên cơ sở liên thông điện tử và tái sử dụng dữ liệu để xây dựng, cung cấp dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến, bảo đảm tuân thủ nguyên tắc lấy người dùng làm trung tâm.

- Tăng cường công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong việc giải quyết các TTHC cho người dân và doanh nghiệp. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong tiếp nhận giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công. Thực hiện nghiêm việc báo cáo giải trình của người đứng đầu, xin lỗi người dân, doanh nghiệp và kịp thời khắc phục đối với các trường hợp để xảy ra quá hạn, tiêu cực trong giải quyết hồ sơ TTHC; thực hiện thanh tra, kiểm tra công vụ, kiên quyết

xử lý nghiêm các cán bộ, công chức có hành vi nhũng nhiễu, tiêu cực, làm phát sinh thêm TTHC, hồ sơ, giấy tờ, yêu cầu điều kiện không đúng quy định hoặc nhiều lần để xảy ra tình trạng chậm trễ trong tiếp nhận, giải quyết TTHC.

- Thực hiện hiệu quả công tác tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị; chấm dứt tình trạng không trả lời hoặc trả lời chung chung, không cụ thể, không rõ ràng dứt khoát, né tránh, đùn đẩy trách nhiệm.

4. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

- Thực hiện có hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá đối với các nhiệm vụ thuộc phạm vi quản lý nhà nước đã được phân cấp của cơ quan.

- Tiếp tục thực hiện công tác tinh giản biên chế theo đúng quy định.

5. Cải cách chế độ công vụ

- Tiếp tục xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có số lượng, cơ cấu hợp lý, đủ trình độ và năng lực thi hành công vụ, phục vụ nhân dân và phục vụ sự nghiệp phát triển của địa phương. Sắp xếp đội ngũ cán bộ, công chức theo vị trí việc làm, khung năng lực, đảm bảo đúng người, đúng việc, chất lượng, hợp lý đảm bảo thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Tổ chức triển khai các văn bản pháp luật quy định về chế độ tiền lương mới đối với cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách cấp xã theo lộ trình cải cách chính sách tiền lương.

- Thực hiện tốt việc đào tạo, bồi dưỡng theo chức danh, vị trí việc làm và yêu cầu của đội ngũ cán bộ, công chức.

6. Cải cách tài chính công

- Tăng cường công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình trong quản lý tài chính công theo đúng quy định của pháp luật; tăng cường phân cấp, tạo quyền chủ động cho đơn vị sự nghiệp công lập.

- Tiếp tục triển khai thực hiện cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ; thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ.

- Quản lý hiệu quả tài sản công. Nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực thực hành tiết kiệm, chống lãng phí nhất là trong lĩnh vực đầu tư công và quản lý tài sản công.

- Thực hiện các giải pháp nhằm nâng cao giải ngân vốn đầu công theo kế hoạch. Phân đấu hoàn thành cao nhất nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước năm 2024.

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời các kiến nghị, kết luận của cơ quan kiểm toán nhà nước, thanh tra.

7. Xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, chính quyền điện tử

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 04/11/2021 của Tỉnh uỷ; Đề án số 536/ĐA-UBND ngày 22/02/2023 của UBND huyện về chuyển đổi số huyện Triệu phong đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 và

Nghị định số 42/2022/NĐ-CP quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng.

- Triển khai hiệu quả các hệ thống phần mềm: hệ thống quản lý văn bản và hồ sơ công việc; phần mềm theo dõi thực hiện nhiệm vụ UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao; Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh; hệ thống thư điện tử công vụ tỉnh; hệ thống thông tin báo cáo tỉnh; hệ thống họp trực tuyến; trang Công báo tỉnh; phân hệ lập hồ sơ điện tử, giao nộp hồ sơ điện tử vào Lưu trữ cơ quan trên phần mềm quản lý văn bản và hồ sơ công việc; Cổng Thông tin điện tử tỉnh, Cổng/trang TTĐT của UBND xã.

- Đẩy mạnh triển khai, thực hiện hoàn thành đúng và trước hạn các nhiệm vụ do UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện giao thông qua hệ thống theo dõi nhiệm vụ của UBND huyện. .

- Xây dựng và triển khai Kế hoạch Chuyển đổi số trong hoạt động của cơ quan nhà nước năm 2024; Tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng thông tin cung cấp trên Cổng Thông tin điện tử huyện.

(Chi tiết các nhiệm vụ CCHC tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Chủ tịch UBND xã

- Cụ thể hóa các nội dung, nhiệm vụ tại Kế hoạch này; chỉ đạo xây dựng Kế hoạch CCHC năm của cơ quan theo quy định; tổ chức thực hiện hiệu quả, đúng tiến độ đề ra.

- Phổ biến, tuyên truyền Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2030, Kế hoạch CCHC huyện Triệu Phong giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Triệu Phong về thực hiện Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 04/11/2021 của Tỉnh ủy Quảng Trị và Kế hoạch CCHC năm 2023 của UBND xã và các văn bản liên quan khác nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của mỗi cán bộ, công chức, đối với công tác CCHC, đặc biệt là người đứng đầu cơ quan đối với công tác CCHC.

2. Công chức Văn phòng - Thống kê (phụ trách tham mưu công tác CCHC, Tổ trưởng Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả UBND xã)

- Tham mưu UBND xã đôn đốc việc triển khai các nội dung đề ra trong Kế hoạch CCHC năm 2024 của UBND xã.

- Tổ chức, vận hành có hiệu quả Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của xã; tham mưu các giải pháp nâng cao chất lượng thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính của Bộ phận một cửa xã theo quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ, Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP và Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

- Thực hiện việc tổng hợp, đánh giá chỉ số CCHC xã năm 2024 gửi UBND huyện thẩm định.

- Chủ trì, phối hợp với bộ phận liên quan tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch này, đề xuất cấp trên các biện pháp tháo gỡ trong quá trình thực hiện.

3. Văn phòng HĐND – UBND xã

- Chủ trì, phối hợp với bộ phận liên quan tham mưu thực hiện tốt lĩnh vực cải cách thủ tục hành chính, kiểm soát và đơn giản hóa thủ tục hành chính; công tác tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính, cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; giải quyết thủ tục hành chính toàn trình và một phần.

- Thực hiện xây dựng Kế hoạch, theo dõi việc triển khai kế hoạch và báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ CCHC được giao.

4. Công chức Tư pháp – Hộ tịch

- Triển khai thực hiện việc tiếp nhận và xử lý các TTHC thuộc lĩnh vực phụ trách cung cấp trên Công Dịch vụ công, đảm bảo thực hiện tốt các chỉ số CCHC thuộc lĩnh vực Tư pháp.

- Chủ trì, phối hợp với bộ phận liên quan tham mưu, đề xuất UBND xã chỉ đạo, thực hiện các nhiệm vụ về cải cách thể chế; tổ chức thi hành pháp luật, theo dõi thi hành pháp luật, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật.

5. Công chức Văn hóa – Xã hội (VHTT-TDTT)

- Chủ trì, phối hợp các bộ phận có liên quan tham mưu UBND xã thực hiện các nhiệm vụ về xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số; tham mưu thực hiện Chương trình, các Đề án thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 04/11/2021 của Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030. Theo dõi, tổng hợp việc triển khai thực hiện nhiệm vụ về phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số.

- Phối hợp với các ban ngành tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu thực hiện công tác tuyên truyền cải cách hành chính, tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.

6. Công chức Tài chính - Kế toán

- Tham mưu UBND, Chủ tịch UBND xã bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch CCHC của xã.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu chỉ đạo thực hiện lĩnh vực cải cách tài chính công.

IV. KINH PHÍ

Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ CCHC do cơ quan cân đối trong các nguồn kinh phí được cấp có thẩm quyền giao và các nguồn tài trợ hợp pháp khác (nếu có). Các nội dung thực hiện theo đề án, kế hoạch và các trường hợp vượt quá khả năng, UBND xã xây dựng dự toán báo cáo UBND huyện (qua Phòng Tài chính-Kế hoạch) để xem xét.

Giao Công chức Văn phòng – Thống kê đơn đốc, kiểm tra việc tổ chức thực hiện Kế hoạch này; định kỳ tổng hợp, báo cáo tình hình, kết quả, kịp thời đề xuất với Chủ tịch UBND xã biện pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND huyện;
- Phòng Nội vụ;
- Đảng ủy;HDND xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- Các ban ngành, đoàn thể;
- Lưu: VTUB.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trương Thị Kim Cúc

Phụ lục
CHI TIẾT CÁC NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH CỦA UBND XÃ NĂM 2024
(Kèm theo Kế hoạch số: 30 /KH-UBND ngày 25 /01 /2024 của UBND xã Triệu Độ)

S T T	Nhiệm vụ cụ thể	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Kinh phí
I	CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH							
1	Xây dựng Kế hoạch CCHC năm 2024, các nhiệm vụ trọng tâm về CCHC trong năm	Xác định nhiệm vụ cụ thể; triển khai kịp thời các nhiệm vụ CCHC	Xây dựng, ban hành Kế hoạch CCHC của UBND xã.	Kế hoạch CCHC của UBND xã năm 2024	Công chức Văn phòng – Thống kê	Các bộ phận liên quan	Hoàn thành trước 28/02/2024	Thường xuyên
2	Xây dựng Kế hoạch tuyên truyền về CCHC và tổ chức thực hiện	Xác định nhiệm vụ cụ thể; triển khai thực hiện các nhiệm vụ	Xây dựng, ban hành Kế hoạch tuyên truyền CCHC của UBND xã	Kế hoạch	Bộ phận Văn hóa – Thông tin	Cán bộ, công chức; Các bộ phận liên quan	Quý I/2024	Thường xuyên
		Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho CB, công chức, người dân, doanh nghiệp và xã hội	Tuyên truyền công tác CCHC đến CB, CC và người dân.	Bài viết, phóng sự, tham gia cuộc thi; Báo cáo kết quả tuyên truyền			Cả năm 2024	Theo dự toán hàng năm
3	Triển khai Kế hoạch của Ban Thường vụ Huyện ủy về thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TU ngày 11/12/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy	Xác định nhiệm vụ cụ thể	Xây dựng Kế hoạch thực hiện.	Kế hoạch, công văn, Hội nghị quán triệt	Văn phòng HĐND - UBND	Công chức Văn phòng – Thống kê, các bộ phận liên quan	Cả năm 2024	Thường xuyên

4	Xây dựng Kế hoạch duy trì và nâng cao Chỉ số PAR Index, SIPAS, PAPI, PCI.....năm 2024	Cải thiện và nâng cao các Chỉ số	Báo cáo Tự đánh giá, chấm điểm; Kế hoạch triển khai thực hiện	Kế hoạch, Hội nghị triển khai	Văn phòng HĐND - UBND	Các bộ phận liên quan	Cả năm 2024	Thường xuyên
5	Ban hành Công văn về việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính	Kiểm tra việc thực hiện v iệc chấp hành kỷ luật, kỷ cương tại cơ quan	Triển khai thực hiện kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương	Công văn, Báo cáo kết quả kiểm tra	Văn phòng HĐND - UBND	Cán bộ, công chức	Cả năm 2024	Thường xuyên
6	Tham gia cuộc thi tìm hiểu CCHC	Thực hiện tuyên truyền cải cách hành chính	Bài dự thi CCHC Bài viết, phóng sự tuyên truyền CCHC	Cuộc thi	Cán bộ, công chức	Cán bộ, công chức	Quý II/2024	Thường xuyên
7	Sáng kiến kinh nghiệm trong CCHC	Nghiên cứu, tìm hiểu các sáng kiến áp dụng trong CCHC	Kế hoạch, triển khai sáng kiến	Báo cáo sáng kiến	Các bộ phận, văn phòng	Các bộ phận liên quan	Năm 2024	Thường xuyên
8	Xây dựng Kế hoạch và tổ chức kiểm tra công tác CCHC năm 2024.	Thực hiện kiểm tra việc thực hiện	Tổ chức kiểm tra tại UBND xã	Quyết định UBND xã thành lập Đoàn kiểm tra; Báo cáo kết quả công tác kiểm tra	Công chức Văn phòng – Thông kê	Các bộ phận liên quan	Quý II – III / năm 2024	Thường xuyên
9	Tự chấm điểm kết quả công tác CCHC và mức độ hoàn thành nhiệm vụ năm 2024 của UBND xã	Thực hiện tự đánh giá, chấm điểm chỉ số CCHC xã, mức độ hoàn thành nhiệm vụ	Tự đánh giá, chấm điểm chỉ số CCHC xã, mức độ hoàn thành nhiệm vụ	Báo cáo kết quả tự đánh giá, chấm điểm chỉ số CCHC; mức độ hoàn	Công chức Văn phòng – Thông kê	Các bộ phận liên quan	Tháng 12/2024	Thường xuyên

				thành nhiệm vụ của UBND xã				
10	Tổ chức thực hiện đánh giá chỉ số CCHC năm 2023 đã được công bố và khắc phục tồn tại, hạn chế	Triển khai thực hiện các nhiệm vụ khắc phục tồn tại, hạn chế đã công bố	Triển khai đánh giá Chỉ số CCHC năm 2023, triển khai các giải pháp khắc phục những tiêu chí đạt điểm thấp	Báo cáo đánh giá chỉ số CCHC năm 2023 và kết quả khắc phục tồn tại, hạn chế	Văn phòng – Thống kê	Các bộ phận liên quan	Quý I/2024	Thường xuyên
11	Tổ chức đối thoại giữa UBND xã với người dân, Doanh nghiệp; khảo sát mức hài lòng của người dân doanh nghiệp về sự phục vụ của cơ quan hành chính.	Đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức	Hội nghị, Điều tra	Hội nghị, báo cáo, thông báo	Văn phòng HĐND-UBND xã	Các bộ phận liên quan	Cả năm 2024	Theo dự toán
12	Tăng cường trách nhiệm của các thành viên BCD CCHC xã, xử lý kịp thời các tình huống trong cải cách hành chính	Cam kết các nội dung nhằm hoàn thành các nhiệm vụ giữa thành viên BCD với Chủ tịch UBND huyện	Báo cáo kết quả cam kết	Bản cam kết, Báo cáo; Văn bản chỉ đạo	Văn phòng – Thống kê	Các bộ phận liên quan	Cả năm 2024	Thường xuyên
II	CẢI CÁCH THỂ CHẾ							
1	Hoàn thiện hệ thống pháp luật	Ban hành văn bản QPPL của HĐND và UBND	Soạn thảo, lấy ý kiến dự thảo Nghị quyết, Quyết định	Công văn	Văn phòng HĐND-UBND xã; Tư pháp	Các bộ phận liên quan	Cả năm 2024	Thường xuyên
			Thẩm định dự thảo văn bản	Báo cáo thẩm định văn bản	Công chức Tư pháp – Hộ tịch	Các bộ phận liên quan	Cả năm 2024	Thường xuyên
			Ban hành văn bản QPPL	Nghị quyết, Quyết định	Văn phòng HĐND-UBND	Công chức Tư pháp – Hộ tịch xã	Cả năm 2024	Thường xuyên

					xã			
2	Kiểm tra để đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất, đồng bộ, khả thi, công khai, minh bạch, dễ tiếp cận của văn bản QPPL	Kiểm tra văn bản QPPL	Xây dựng và ban hành Kế hoạch kiểm tra văn bản QPPL	Kế hoạch	Công chức Tư pháp – Hộ tịch	Các bộ phận liên quan	Tháng 01/2024	Thường xuyên
			Kiểm tra văn bản QPPL	Quyết định, Biên bản, Kết luận kiểm tra	Công chức Tư pháp – Hộ tịch	Các bộ phận liên quan	Cả năm 2024	Thường xuyên
3	Rà soát văn bản QPPL thuộc lĩnh vực quản lý của ngành địa phương	Rà soát văn bản QPPL thuộc lĩnh vực quản lý của ngành, địa phương	Kế hoạch rà soát văn bản QPPL	Kế hoạch	Công chức Tư pháp – Hộ tịch	Các bộ phận liên quan	Trước ngày 15/01/2024	Thường xuyên
			Báo cáo kết quả công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL trong năm rà soát	Báo cáo	Công chức Tư pháp – Hộ tịch	Các bộ phận liên quan	Trước ngày 18/11/2024	Thường xuyên
			Công bố danh mục văn bản QPPL do HĐND, UBND huyện ban hành hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Quyết định	Công chức Tư pháp – Hộ tịch	Các bộ phận liên quan	Trước ngày 31/01/2025	Thường xuyên
4	Hệ thống hóa văn bản QPPL kỳ 2019-2023 thuộc lĩnh vực quản lý của ngành, địa phương	Báo cáo kết quả hệ thống hóa văn bản QPPL kỳ 2019-2023	Báo cáo kết quả hệ thống hóa văn bản QPPL kỳ 2019-2023	Báo cáo	Công chức Tư pháp – Hộ tịch	Các bộ phận liên quan	Trước ngày 25/02/2024	Thường xuyên

		Công bố kết quả hệ thống hóa văn bản QPPL kỳ 2019-2023	Công bố kết quả hệ thống hóa văn bản QPPL kỳ 2019-2023	Quyết định	Công chức Tư pháp – Hộ tịch	Các bộ phận liên quan	Trước ngày 20/02/2024	Thường xuyên
5	Thực hiện hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và tổ chức triển khai hiệu quả các hoạt động theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn huyện	Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và tổ chức triển khai hiệu quả các hoạt động theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn huyện	Phổ biến, giáo dục pháp luật và tổ chức, triển khai hiệu quả hoạt động theo dõi thi hành pháp luật	Kế hoạch Báo cáo Đề xuất	Công chức Tư pháp – Hộ	Các bộ phận liên quan	Kế hoạch ban hành trước ngày 30/01/2024	Thường xuyên
6	Kiểm tra, điều tra, khảo sát đánh giá tình hình thi hành pháp luật	Đánh giá tình hình thi hành pháp luật	Thực hiện công tác kiểm tra tình hình thi hành pháp luật	Quyết định, Biên bản, Kết luận	Công chức Tư pháp – Hộ	Các bộ phận liên quan	Cả năm 2024	Thường xuyên
			Thực hiện hoạt động điều tra, khảo sát tình hình thi hành pháp luật	Phương án điều tra, khảo sát	Công chức Tư pháp – Hộ	Các bộ phận liên quan	Cả năm 2024	Thường xuyên

7	Ứng dụng CNTT trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; Nâng cao chất lượng nhân lực trong công tác PBGDPL	Thực hiện hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và số hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.	Thực hiện hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua hình thức công nghệ thông tin, điện tử, viễn thông	Trang thông tin điện tử xã bố trí mục phổ biến, giáo dục pháp luật	Công chức Tư pháp – Hộ	Các bộ phận liên quan	Cả năm 2024	Thường xuyên
		Nâng cao chất lượng nhân lực trong công tác PBGDPL	Tập huấn, đào tạo	Kế hoạch, Tài liệu, Báo cáo	Công chức Tư pháp – Hộ	Các bộ phận liên quan	Cả năm 2024	Theo dự toán ngân sách hàng năm
II	CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH							
I								
1	Xây dựng Kế hoạch Kiểm soát TTHC năm 2023	Xây dựng Kế hoạch Kiểm soát và triển khai thực hiện	Ban hành Kế hoạch	Kế hoạch	Văn phòng HĐND-UBND	Các bộ phận liên quan	Tháng 01/2023	
2	Rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa TTHC	Rà soát, thống kê, đề xuất cắt giảm các nội dung liên quan đến TTHC	Rà soát, đánh giá TTHC, đề xuất phương án đơn giản hóa	Báo cáo	Văn phòng HĐND-UBND	Các bộ phận liên quan	Trước ngày 31/8/2024	Thường xuyên

3	Tối thiểu 80% hồ sơ giải quyết TTHC được luân chuyển trong nội bộ giữa các cơ quan có thẩm quyền giải quyết hoặc các cơ quan có liên quan được thực hiện bằng phương thức điện tử.	Đảm bảo đạt tỷ lệ 80% các hồ sơ TTHC được số hoá khi tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh	Thực hiện số hoá hồ sơ TTHC khi tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả TTHC trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh.	Giấy tờ, tài liệu được số hoá	Bộ phận Một cửa	Văn phòng HĐND-UBND	Năm 2024	Thường xuyên
4	Đảm bảo 80% người dân, doanh nghiệp khi thực hiện TTHC không phải cung cấp lại thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành công TTHC trước đó mà cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết TTHC	Triển khai có hiệu quả Kho dữ liệu cá nhân, tổ chức trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh	Tập huấn, tuyên truyền	Kho dữ liệu cá nhân, tổ chức	Bộ phận Một cửa	Các bộ phận liên quan	Sau khi Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh được nâng cấp	Theo dự toán ngân sách hàng năm
		Đảm bảo 100% hồ sơ TTHC được cấp kết quả điện tử và gắn vào Kho dữ liệu cá nhân, tổ chức trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh	Kết quả điện tử hồ sơ TTHC được lưu vào Kho dữ liệu cá nhân, tổ chức và có thể tái sử dụng.	Kết quả hồ sơ TTHC điện tử được tái sử dụng	Bộ phận Một cửa	Các bộ phận liên quan	Sau khi Kho dữ liệu cá nhân, tổ chức được triển khai	Theo dự toán ngân sách hàng năm
5	Đảm bảo 80% TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được triển khai thanh toán trực tuyến, tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến đạt từ 45% trở lên	Nâng cao tỷ lệ thủ tục hành chính có phí, lệ phí, nghĩa vụ tài chính có phát sinh giao dịch thanh toán trực tuyến	Rà soát danh mục TTHC có phí, lệ phí để tuyên truyền, hướng dẫn tổ chức, cá nhân thực hiện thanh toán trực tuyến khi giao dịch	Tỷ lệ TTHC có phí, lệ phí, nghĩa vụ tài chính có phát sinh giao dịch thanh toán trực tuyến được nâng cao	Bộ phận Một cửa	Các bộ phận liên quan	Năm 2024	Theo dự toán ngân sách hàng năm

6	Tối thiểu 80% thủ tục hành chính có đủ điều kiện, được cung cấp DVCTT; tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến trên tổng số hồ sơ đạt tối thiểu 50%.	Nâng cao tỷ lệ hồ sơ trực tuyến	Tuyên truyền, hướng dẫn cá nhân, tổ chức nộp hồ sơ trực tuyến	Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến được nâng cao	Bộ phận Một cửa, Các bộ phận liên quan	Các bộ phận liên quan	Hàng năm	Theo dự toán ngân sách hàng năm
7	Tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức về TTHC trên địa bàn xã	Thực hiện tiếp nhận phản ánh, kiến nghị	Tổ chức tiếp nhận, xử lý kiến nghị	Báo cáo, công văn	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả xã	Các bộ phận liên quan	Năm 2024	Theo dự toán ngân sách hàng năm
8	Tiếp tục triển khai đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính	Thực hiện việc đo lường	Khảo sát, đo lường mức độ hài lòng về thực hiện các TTHC	Báo cáo kết quả khảo sát	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả xã	Các bộ phận liên quan	Hàng quý	Thường xuyên
9	Thực hiện có hiệu quả cơ chế 1 cửa, 1 cửa liên thông, số hóa TTHC; nâng cao chất lượng, đẩy mạnh việc thực hiện tiếp nhận và giải quyết TTHC trên Cổng dịch vụ công quốc gia và Cổng dịch vụ công của tỉnh.	Thực hiện việc số hóa TTHC, tiếp nhận và xử lý TTHC trên cổng Dịch vụ công tỉnh và cổng Dịch vụ công Quốc Gia	Triển khai Nghị định số 107/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC; Tổ chức tiếp nhận, giải quyết hồ sơ TTHC; Triển khai	- Tỷ lệ hồ sơ được số hóa thành phần tối thiểu đạt 60%, tỷ lệ hồ sơ được số hóa kết quả tối thiểu đạt 40%.	Bộ phận Một cửa	Các bộ phận liên quan	Năm 2024	Thường xuyên

			các phương thức thanh toán trực tuyến					
10	100% hồ sơ tiếp nhận được cập nhật vào phần mềm Một cửa điện tử	Cập nhật 100% hồ sơ vào MCĐT	Cập nhật 100% hồ sơ tiếp nhận và giải quyết vào phần mềm MCĐT	100% hồ sơ tiếp nhận được cập nhật vào phần mềm	Bộ phận Một cửa xã	Các bộ phận liên quan	Năm 2024	
11	90% TTHC nội bộ thuộc thẩm quyền giải quyết được công khai và cập nhật kịp thời.	Công khai và cập nhật kịp thời	Thực hiện công khai và cập nhật kịp thời	TTHC được công khai, cập nhật kịp thời	Công chức VP-UBND	Các bộ phận liên quan	Năm 2024	
12	Tỷ lệ số lượng hồ sơ TTHC được giải quyết đúng hạn và trước hạn đạt 99% trở lên.	Thực hiện giải quyết TTHC	Thực hiện giải quyết TTHC	Kết quả giải quyết TTHC	Bộ phận Một cửa xã	Các bộ phận liên quan	Năm 2024	
I V	CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC							
1	Tiếp tục thực hiện tinh giản biên chế theo quy định				UBND xã	Các bộ phận liên quan	Năm 2024	Thường xuyên
2	Mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính Nhà nước (Chỉ số SIPAS) đạt tối thiểu 90%		Báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch duy trì và củng cố chỉ số hiệu quả hành chính công	Báo cáo	Văn phòng HĐND-UBND	Các bộ phận liên quan	Năm 2024	Thường xuyên

3	Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền	Thực hiện các nội dung Phân cấp QLNN UBND tỉnh	Văn bản triển khai Kiểm tra nội dung phân cấp	Quyết định Báo cáo	Văn phòng HĐND-UBND	Các bộ phận liên quan	Theo Kế hoạch phê duyệt	Thường xuyên
V	CẢI CÁCH CHẾ ĐỘ CÔNG VỤ							
1	1. Xây dựng Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức năm 2024 của xã.	Xây dựng Kế hoạch	Soạn thảo, lấy ý kiến, ban hành Kế hoạch	Kế hoạch	Văn phòng HĐND – UBND xã	Các bộ phận liên quan	Quý I/2024	Thường xuyên
2	Cập nhật thông tin CBCCVC	Nhập thông tin CBCCVC lên hệ thống thông tin CBCCVC của tỉnh	Nhập thông tin CBCCVC lên hệ thống thông tin CBCCVC của tỉnh đầy đủ		Cán bộ, công chức UBND xã		Năm 2024	Thường xuyên
3	100% CBCCVC ứng dụng CNTT thành thạo trong xử lý công việc		Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức chưa ứng dụng thành thạo CNTT	Kế hoạch đào tạo	Công chức Văn hóa thông tin	Các bộ phận liên quan	Quý I/2024	Thường xuyên
4	Tối thiểu 95% CBCC được đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ theo hiệu quả công việc		Thực hiện đánh giá CBCC theo quy định	Mức độ hoàn thành nhiệm vụ	Văn phòng UBND	Các bộ phận liên quan	Quý IV/ 2024	Thường xuyên
5	Kiểm tra việc thực thi nhiệm vụ và chấp hành các quy định của nhà nước về công chức, công	Thực hiện kiểm tra	Tổ chức kiểm tra	Kết quả kiểm tra	Đoàn điểm tra được thành lập	Các bộ phận liên quan	Cả năm	Thường xuyên

	vụ (thực hiện theo kế hoạch định kỳ, đột xuất)							
V	CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG							
I								
1	Tiếp tục thực hiện cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP; Nghị định số 130/2005/NĐ-CP thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước			Báo cáo	Công chức Tài chính – Kế toán	Các bộ phận liên quan	Năm 2024	Thường xuyên
2	Công khai tình hình mua sắm tài sản công; kiểm kê tài sản hàng năm			Báo cáo	Công chức Tài chính – Kế toán	Các bộ phận liên quan	Năm 2024	Thường xuyên
3	Tham mưu các biện pháp tăng thu ngân sách		Theo dõi, đánh giá	Báo cáo	Công chức Tài chính – Kế toán	Các bộ phận liên quan	Năm 2024	
4	Thực hiện đầy đủ, kịp thời các kiến nghị, kết luận của cơ quan kiểm toán nhà nước, thanh tra		Đơn đốc, tổng hợp kết quả thực hiện	Báo cáo	Công chức Tài chính – Kế toán	Các bộ phận liên quan	Cả năm 2024	

5	Thực hiện giải ngân vốn đầu tư công đảm bảo tiến độ theo kế hoạch		Đơn đốc, tổng hợp kết quả thực hiện	Báo cáo	Công chức Tài chính – Kế toán	Các bộ phận liên quan	Cả năm 2024	Thường xuyên
V II	XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN CHÍNH QUYỀN ĐIỆN TỬ, CHÍNH QUYỀN SỐ							
1	Xây dựng Kế hoạch chuyển đổi số và đảm bảo an toàn thông tin năm 2024	Xác định nhiệm vụ, thời gian cụ thể, phân công bộ phận thực hiện	Xây dựng Kế hoạch của UBND xã	Kế hoạch, Báo cáo	Bộ phận VH-TT	Các bộ phận liên quan	Quý I/2024	Thường xuyên
2	Tiếp tục triển khai chuyển đổi số tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 tại Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 04/11/2021 của Tỉnh ủy; Đề án 536/ĐA-UBND ngày 22/02/2022 của UBND huyện về Chuyển đổi số huyện Triệu Phong đến năm 2025, định hướng đến năm 2030	Rà soát các nhiệm vụ mục tiêu của Nghị quyết, Đề án và tiếp tục triển khai	Xây dựng chương trình, kế hoạch	Chương trình; Kế hoạch; Báo cáo	Bộ phận VH-TT	Các bộ phận liên quan	Cả năm 2024	Thường xuyên
3	Ứng dụng hiệu quả phần mềm Hệ thống quản lý văn bản và hồ sơ công việc	Phần mềm được sử dụng và ứng dụng có hiệu quả	Xử lý văn bản và tạo lập hồ sơ công việc trên môi trường mạng; áp dụng chữ ký số	- Hồ sơ tạo lập theo tỷ lệ: huyện 70%, xã 70%; - Chữ ký số theo tỷ lệ: huyện 70%, xã 60%;	Văn phòng HĐND-UBND xã	Bộ phận VH-TT	Thường xuyên	

4	Xây dựng và triển khai Kế hoạch ứng dụng CNTT trong hoạt động cơ quan nhà nước năm 2024	Xây dựng Kế hoạch	Xây dựng Kế hoạch	Kế hoạch	Văn phòng HĐND-UBND xã	Các bộ phận liên quan	Quý I/2024	
5	Tăng cường ứng dụng chữ ký số chuyên dùng trong hoạt động của cơ quan nhà nước			Báo cáo	Cán bộ, công chức xã		Năm 2024	
6	Tham dự họp trực tuyến		Tiến hành họp trực tuyến	Báo cáo	VP-UBND xã	Bộ phận liên quan	Năm 2024	